

Số: 2717 /BHXH-CSYT

V/v thực hiện BHYT cho các đối tượng
quy định tại Điểm c và d Khoản 2 Điều 51
Luật BHYT

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2014

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thời gian qua, Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhận được ý kiến của Bảo hiểm xã hội một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (BHXH tỉnh) về những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện bảo hiểm y tế (BHYT) cho các đối tượng quy định tại Điểm c, Điểm d, Khoản 2, Điều 51 Luật BHYT. Sau khi Bộ Y tế có Công văn số 2262/BYT-BH ngày 25/4/2014, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hướng dẫn BHXH tỉnh thực hiện BHYT cho các nhóm đối tượng trên như sau:

1. Về trách nhiệm xác định đối tượng**1.1. Đối tượng thân nhân mà người lao động có trách nhiệm nuôi dưỡng và sống trong cùng hộ gia đình**

Người lao động có trách nhiệm xác định, kê khai danh sách đối tượng thân nhân mà người lao động có trách nhiệm nuôi dưỡng và sống trong cùng hộ gia đình theo mẫu A03-TS (các mẫu số A03-TS, D03-TS ban hành kèm theo Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của BHXH Việt Nam về việc Quy định quản lý thu BHXH, BHYT, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT) gửi người sử dụng lao động để đăng ký mua thẻ BHYT theo quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 3 của Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/8/2009 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện BHYT. Người sử dụng lao động xác nhận đối với các nội dung: họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính và quan hệ của người phụ thuộc người lao động; các nội dung khác người lao động tự khai và chịu trách nhiệm theo mẫu A03-TS.

1.2. Đối tượng người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp; xã viên hợp tác xã; hộ kinh doanh cá thể

Các đối tượng này tự kê khai theo mẫu A03-TS và tự chịu trách nhiệm về nội dung kê khai. Định kỳ 6 tháng hoặc một năm một lần, xã viên hợp tác xã, người thuộc hộ kinh doanh cá thể trực tiếp đóng BHYT cho BHXH theo quy định tại Khoản 6, Điều 3 của Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14/8/2009 của liên Bộ Y tế - Tài chính hướng dẫn thực hiện BHYT.

2. Lập tờ khai tham gia BHYT và Danh sách người chỉ tham gia BHYT**2.1. Mẫu tờ khai tham gia BHYT (mẫu A03-TS)**

- Tờ khai tham gia BHYT (mẫu A03-TS) bổ sung thêm tiêu chí số [14] - Nghề nghiệp để có cơ sở xác định nghề nghiệp của người tham gia BHYT;

- Trường hợp người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có người cùng hộ gia đình tham gia BHYT thì ghi vào phụ lục: "Người cùng tham gia BHYT" và ghi nghề nghiệp vào cột ghi chú.

2.2. Danh sách người chỉ tham gia BHYT (mẫu D03-TS)

- Danh sách người chỉ tham gia BHYT do Đại lý lập của đối tượng người thuộc

hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp ghi nghề nghiệp của người tham gia BHYT vào cột ghi chú;

- Danh sách người chi tham gia BHYT do đơn vị sử dụng lao động lập đối tượng thân nhân người lao động ghi quan hệ của người phụ thuộc người lao động vào cột ghi chú.

3. Quy trình thực hiện

3.1. Thân nhân của người lao động tham gia BHYT thông qua đơn vị sử dụng lao động

- Người lao động kê khai danh sách đối tượng thân nhân qua tờ khai tham gia BHYT (mẫu A03-TS) để đăng ký mua thẻ BHYT;

- Đơn vị sử dụng lao động lập danh sách người chi tham gia BHYT (mẫu D03-TS);

- Hằng tháng, căn cứ danh sách thân nhân của người lao động, đơn vị sử dụng lao động có trách nhiệm trích từ tiền lương, tiền công của người lao động để đóng BHYT cho thân nhân cùng kỳ với đóng BHXH, BHYT của đơn vị.

3.2. Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp, xã viên hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể tham gia BHYT thông qua Đại lý thu hoặc BHXH cấp huyện nơi cư trú.

4. Về giảm mức đóng khi tham gia theo hộ gia đình

Thực hiện theo Khoản 3, Điều 15 Quyết định 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của BHXH Việt Nam về ban hành quy định quản lý thu BHXH, BHYT, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT.

5. Về thời gian được hưởng quyền lợi BHYT:

Kể từ ngày 01/01/2014, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp; xã viên hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể nếu tham gia BHYT theo hộ gia đình và thân nhân người lao động tham gia BHYT thông qua đơn vị sử dụng lao động thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng kể từ ngày đóng. Mức hưởng và phạm vi quyền lợi hưởng BHYT được thực hiện như đối với các đối tượng có trách nhiệm tham gia BHYT.

Công văn này thay thế Công văn 2229/BHXH-CSYT ngày 25/6/2014. Yêu cầu Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố căn cứ nội dung trên để triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo về Bảo hiểm xã hội Việt Nam để được hướng dẫn, giải quyết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó TGD;
- Các đơn vị trực thuộc BHXHVN;
- Lưu: VT, CSYT (2b).



Nguyễn Minh Thảo